NGHIÊN CỨU CHUỖI CUNG ỨNG TUẦN HOÀN CỦA TẬP ĐOÀN H&M VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO CÁC DOANH NGHIỆP DỆT MAY VIỆT NAM HIỆN NAY

RESEARCH ON H&M GROUP'S CIRCULAR SUPPLY CHAIN AND LESSONS LEARNED FOR CURRENT VIETNAMESE TEXTILE AND GARMENT ENTERPRISES

Nguyễn Thị Phượng, Nguyễn Thị Huyền

Khoa Thương mại, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Đến Tòa soạn ngày 27/02/2025, chấp nhận đăng ngày 24/3/2025

Tóm tắt: Ngành dệt may là một trong những ngành chủ lực trong nền kinh tế của Việt Nam, đóng góp rất lớn trong sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, dệt may cũng là một trong những ngành gây ô nhiễm nhất thế giới, đặc biệt là khi ngành này sử dụng rất nhiều tài nguyên thiên nhiên, nguyên vật liệu thô nguy hiểm, gây ra ô nhiễm không khí và nước. Trước những thách thức ngày càng lớn, ngành dệt may cần thực hiện các lộ trình tiến đến các cam kết về môi trường và cắt giảm phát thải… cụ thể, là việc chuyển đổi chuỗi cung ứng tuyến tính sang chuỗi cung ứng tuần hoàn. Nghiên cứu mô hình chuỗi cung ứng tuần hoàn của tập đoàn H&M có thể giúp doanh nghiệp VN rút ra được bài học kinh nghiệm như xây dựng một lộ trình và hành động phù hợp, kết hợp các đối tác, thực hiện chuyển đổi số, áp dụng khoa học kỹ thuật công nghệ cao… để có thể hỗ trợ cho quá chuyển đổi sang chuỗi cung ứng tuần hoàn bền vững.

Từ khóa: Chuỗi cung ứng tuyến tính, chuỗi cung ứng tuần hoàn, nền kinh tế tuần hoàn.

Abstract: The textile industry can be one of the key sectors in Vietnam's economy, contributing greatly to the country's socio-economic development. However, textiles can also be one of the world's most polluting industries, especially since it uses a lot of natural resources and dangerous raw materials, causing viral pollution of the air and water. Before the days of larger scale, the textile industry may need to make visible progress toward environmental commitments and emissions reductions… Specifically, the work of converting linear supply to circular supply. Researching the complete circular supply chain model of H&M Group can help Vietnamese businesses learn lessons such as building a suitable program and actions, combining partners, implementing digital transformation, applying high-tech science and technology... to be able to support the chain transformation process to provide completely sustainable weekend results.

Keywords: Linear supply chain, circular supply chain, circular economy.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngành dệt may và thời trang thế giới là một trong những ngành có có sự tăng trưởng tương đối ổn định qua các năm. Năm 2024 tổng cầu dệt may thế giới đạt khoảng 794 tỷ USD, tăng gần 3% so với năm 2023, và ước tính sẽ đạt 2 nghìn tỷ USD vào năm 2028.

Tuy nhiên, để thực hiện sản xuất, trung bình trong ngành dệt may, bao gồm cả trồng bông, sử dụng khoảng 93 tỷ mét khối nước mỗi năm tương đương với 4% lượng nước ngọt trên toàn thế giới. Ngoài ra, khoảng 20% lượng ô nhiễm nước công nghiệp toàn cầu là đến từ các hoạt động xử lý các mặt hàng dệt nhuộm.

Ngành này cũng tiêu tốn nhiều năng lượng để vận hành các thiết bị, máy móc sử dụng cho quá trình sản xuất. Đây là một thực tế mà các chuỗi cung ứng tuyến tính truyền thống ngành dệt may đã gây ra cho môi trường. Do đó, nhiều thị trường lớn đã thắt chặt các quy định bền vững đối với ngành hàng này, ví dụ như Kế hoạch hành động nền kinh tế tuần hoàn của EU (CEAP) trong khuôn khổ thỏa thuận xanh Châu Âu hướng đến giảm phát thải ròng bằng 0 sớm nhất có thể vào năm 2050, Quy định về thiết kế sinh thái cho sản phẩm bền vững (ESPR) của EU bắt đầu có hiệu lực từ ngày 18/07/2024.

Trước thực trạng này, các doanh nghiệp cần phải hướng tới việc chuyển đổi sang mô hình chuỗi cung ứng tuần hoàn - chuỗi cung ứng sử dụng những nguyên vật liệu và hàng hóa lâu nhất có thể, thay vì thay thế chúng một cách nhanh chóng, tức thời đã trở thành xu hướng tất yếu. Nghiên cứu chuỗi cung ứng tuần hoàn của tập đoàn H&M có thể giúp các doanh nghiệp trong ngành dệt may nói chung và Việt Nam nói riêng có những định hướng và bước đi rõ ràng trong quá trình chuyển đổi sang chuỗi cung ứng tuần hoàn bền vững.

2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ CHUỖI CUNG ỨNG TUẦN HOÀN VÀ MÔ HÌNH CHUỖI CUNG ỨNG TUẦN HOÀN CỦA TẬP ĐOÀN H&M

2.1. Tổng quan về chuỗi cung ứng tuần hoàn

Khái niệm kinh tế tuần hoàn lần đầu tiên được giới thiệu trong cuốn sách "Kinh tế tài nguyên và môi trường" của tác giả Pearce và Turner và trong một số tài liệu, nhiều học giả đã công nhận thuật ngữ "nền kinh tế tuần hoàn" – CE (Circular Economy) những năm 1970 và 1980 [7]. Năm 1976, Stahel và Reday đã giới thiệu một số đặc điểm của nền kinh tế tuần hoàn, tập trung vào kinh tế công nghiệp. Khái niệm nền kinh tế vòng lặp (closed-loop economy) để mô tả các chiến lược công nghiệp nhằm ngăn ngừa rác thải, tạo việc làm trong khu vực, sử dụng hiệu quả tài nguyên và phi vật chất hóa nền kinh tế công nghiệp [2]. Định nghĩa của CE được trích dẫn nhiều nhất đến từ Quỹ Ellen MacArthur, trong đó, nền kinh tế tuần hoàn được mô tả là nền kinh tế phục hồi và tái tạo theo thiết kế và nhằm mục đích giữ cho các sản phẩm, linh kiện và vật liệu luôn ở mức tiện ích và giá trị cao nhất, phân biệt giữa chu trình kỹ thuật và sinh học [2]. Từ thuật ngữ nền kinh tế tuần hoàn, các tác giả cho rằng, sự tích hợp "nền kinh tế tuần hoàn – CE" vào "chuỗi cung ứng - SC" sẽ hình thành "chuỗi cung ứng tuần hoàn – CSC (Circular Supply Chain) "[3].

Nền kinh tế tuyến tính phù hợp với các nguyên tắc sản xuất hàng loạt và xử lý chất thải, trong khi nền kinh tế tuần hoàn tuân theo các quy luật tự nhiên về bảo tồn [9]. Nền kinh tế tuần hoàn hướng đến tính bền vững thông qua việc khôi phục các đối tượng và thiết kế. Để giảm thiểu những tác động có hại của chuỗi cung ứng đối với môi trường, các chuỗi cung ứng cần tham gia vào nền kinh tế tuần hoàn [6].

Chuỗi cung ứng tuần hoàn (CCUTH), giá trị được thu hồi từ chất thải bằng cách phối hợp với các tổ chức khác trong ngành công nghiệp hoặc với các ngành công nghiệp khác nhau. CCUTH không tạo ra chất thải vì dạng chuỗi này được thiết kế để khôi phục và tái tạo một cách có hệ thống các nguồn tài nguyên trong hệ sinh thái công nghiệp và tự nhiên mà nó tham gia vào [9].

Trong cuốn "The Circular Supply Chain - Basic Principles and Techniques" - (Chuỗi cung ứng tuần hoàn -những nguyên lý và kỹ thuật cơ bản), CCUTH nói chung sẽ bao gồm

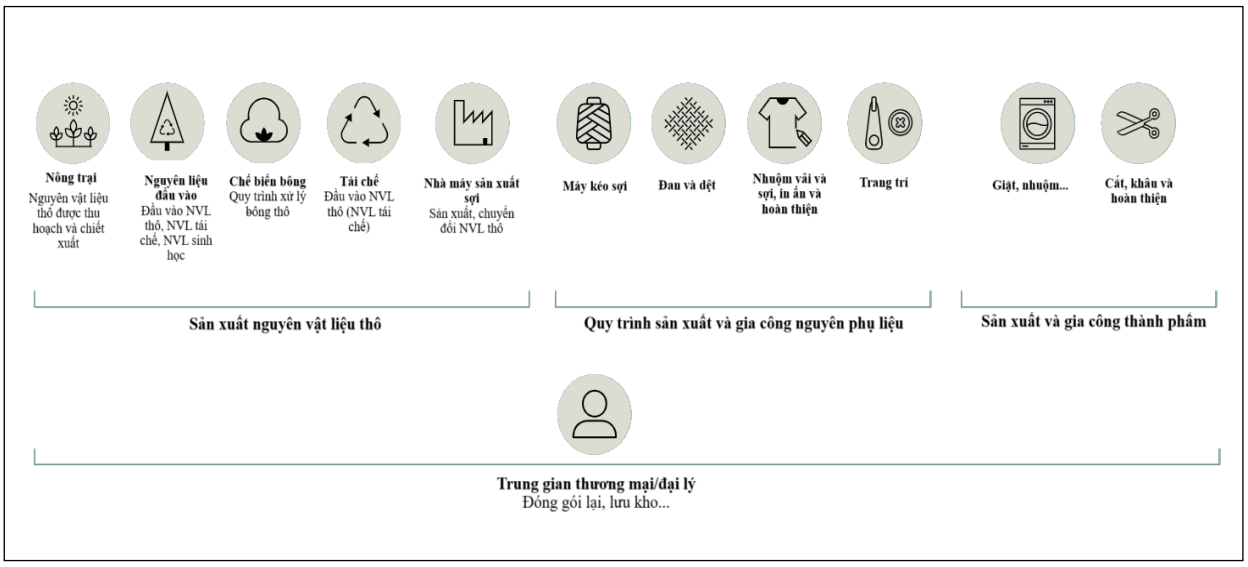
các thành phần chính như nhà cung cấp nguyên liệu thô, nhà sản xuất sản phẩm, nhà phân phối, các tổ chức thu gom phế liệu và chất thải, tái sản xuất, tái chế... [5].

Tổng hợp từ nhiều tài liệu của các tác giả, có thể hiểu, CCUTH tập trung vào các quy trình trả lại và tái chế từ việc quản lý chất thải và chuyển đổi thành thành phẩm hoàn chỉnh, từ đó sẽ được tiếp tục marketing lại, đưa trở lại nền kinh tế. Mô hình này hỗ trợ giảm thiểu tình trạng lạm dùng quá nhiều tới tài nguyên thiên nhiên, giúp tận dụng được những vận liệu hiện có, tái sử dụng chúng và tạo cho những vật liệu này một chu kỳ sống mới [1]. Hoạt động của CCUTH được thực hiện theo vòng tròn khép kín nhằm mục tiêu tối ưu hóa vòng đời sản phẩm, hạn chế phát những phế liệu hay xả thải ra môi trường gây nguy hại và những hệ lụy xấu đến hệ sinh thái.

2.2. Mô hình chuỗi cung ứng tuần hoàn của tập đoàn H&M

Tập đoàn H&M được thành lập tại Thụy Điển vào năm 1947 và hiện là công ty thời trang lớn thứ hai thế giới. Ngoài H&M, tập đoàn còn sở hữu các thương hiệu như COS, Monki, Weekday, & Other Stories, H&M Home, ARKET, Afound... Tính đến năm 2020, H&M Group có hơn 4.800 cửa hàng tại 75 thị trường, các gian hàng mua sắm trực tuyến có sẵn tại 54 quốc gia, với hơn 1,6 triệu lao động làm việc trong toàn bộ chuỗi giá trị của mình [10].

Chuỗi cung ứng của tập đoàn H&M là một chuỗi cung ứng lớn và phức tạp, bao gồm mạng lưới rất nhiều nhà cung cấp từ nguyên liệu thô đến thành phẩm. Theo báo cáo của H&M, chuỗi cung ứng này có khoảng 574 nhà cung cấp sản phẩm thương mại sản xuất sản phẩm cho các nhãn hiệu của hãng này tại hơn 1.027 nhà máy cấp 1 ở châu Âu, châu Á và Bắc Mỹ [11]. Với việc nhận thức được là một tập đoàn lớn trong ngành thời trang, tập đoàn H&M đã trở thành một trong những tổ chức tiên phong, dẫn đầu trong quá trình chuyển đổi chuỗi cung ứng tuyến tính truyền thống của mình sang CCUTH. Cụ thể, năm 2016, tập đoàn H&M đã công khai định hướng chuyển đổi thành doanh nghiệp tuần hoàn và hoạt động tích cực vì khí hậu cho tới năm 2040 [10].



Hình 1. Các giai đoạn sản xuất chính trong chuỗi cung ứng của tập đoàn H&M [11]

(Nguồn: https://hmgroup.com, 2024

Vào thời điểm này, Tập đoàn H&M đã thiết lập dịch vụ thu gom quần áo và hàng dệt may tại nhiều cửa hàng của mình. Chương trình thu gom chấp nhận các sản phẩm từ bất kỳ thương hiệu nào và ở bất kỳ tình trạng nào. Kết quả chương trình đạt được là khoảng 50-60% hàng dệt may được gửi đi được tái sử dụng - được bán thông qua các đối tác bán lại hoặc được tặng cho tổ chức từ thiện. Phần lớn các mặt hàng còn lại được tái chế thành vật liệu có giá trị thấp hơn như vật liệu cách nhiệt hoặc vải lau.

Không dừng ở việc thu gom những sản phẩm cũ đã qua sử dụng, H&M hướng tới mục tiêu triển khai chuỗi cung ứng tuần hoàn trên toàn bộ hoạt động kinh doanh của mình, đã tìm cách xây dựng và phát triển lộ trình cho một "hệ sinh thái tuần hoàn". Lộ trình này góp phần vào những mục tiêu khí hậu và đa dạng sinh học của tập đoàn. Chiến lược phát triển 'hệ sinh thái tuần hoàn của tập đoàn H&M dựa trên ba khía cạnh chính [11]:

- Sản phẩm tuần hoàn: Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm từ nguyên liệu có nguồn gốc bền vững, vật liệu an toàn, có thể tái chế (được trồng tự nhiên, canh tác hoặc tạo ra bằng quy trình tái tạo) có thể quay vòng nhiều lần.
- Chuỗi cung ứng tuần hoàn: Cung cấp nhiên liệu cho các hệ thống tái tuần hoàn sản phẩm và hỗ trợ quy trình sản xuất tuần hoàn cũng như các luồng vật chất.
- Hành trình tuần hoàn của khách hàng: Cung cấp cho khách hàng những trải nghiệm dễ tiếp cận và đóng vai trò tham gia trực tiếp vào chuỗi tuần hoàn, trong đó sản phẩm được sửa chữa và tái sử dụng hoặc tái chế.

Hình 1 thể hiện các giai đoạn sản xuất chính trong chuỗi cung ứng truyền thống điển hình của của tập đoàn H&M. Theo đó, sau khi trải qua 3 giai đoạn bao gồm sản xuất nguyên vật liệu thô, sản xuất và gia công nguyên phụ liệu và cuối cùng là sản xuất và gia công thảnh phẩm, thành phẩm cuối cùng của H&M sẽ được đưa tới các trung gian thương mại và các đại lý để đóng gói và lưu kho, vận chuyển tới thị trường.

Nhìn vào Bảng 1 có thể thấy, ngay từ giai đoạn thiết kế, các nhà thiết kế của H&M đã quan tâm tới việc sử dụng những vật liệu bền vững như cotton, cotton hữu cơ, thực hiện thiết kế trên công cụ 3D nhằm chính xác hóa các mẫu thiết kế, tránh việc phải lấy mẫu nhiều lần gây lãng phí nguyên vật liệu. Ngoài ra, để đào tạo các nhà cung cấp, H&M đã phát triển một viện đào tạo cấp cao ở Bangladesh – một trong những nơi cung ứng quan trọng của H&M, và công ty tổ chức các hội thảo đào tạo cho nhân viên của nhà cung cấp về các chủ đề liên quan đến nền kinh tế tuần hoàn như thiết kế, mối quan tâm kỹ thuật, động lực thị trường, vấn đề bền vững, tiêu chuẩn tuân thủ, chất lượng và năng suất, mô hình kinh doanh và các khía cạnh quản lý.

Tiếp đến là việc lựa chọn nguyên vật liệu, nguồn cung ứng của H&M dựa trên nguồn vật liệu tái chế bền vững, những chính sách tìm nguồn của H&M đều căn cứ vào các chương trình chứng nhận của bên thứ ba do Hội đồng quản lý rừng (FSC – Forest Stewardship Coundil) và Tiêu chuẩn len có trách nhiệm (RWS) đưa ra, nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn hữu cơ và có thể tái chế của nguyên vật liệu. Tập đoàn H&M tập trung vào sản xuất bông thân thiện với môi trường và đối xử công bằng với các thành phần tham gia trong chuỗi giá trị của mình, bao gồm cả người nông dân và người lao động. Chính sách thu mua nguyên liệu có giá hợp lý và đảm bảo phúc lợi và an toàn cho người lao động. Mục tiêu lớn của tập đoàn H&M là sử dụng 100% nguyên

liệu tái chế, vòng khép kín hoặc có nguồn gốc bền vững khác vào năm 2030.

Tập đoàn H&M cũng làm việc với các xưởng thuộc da và nhà cung cấp để giảm thiểu các mối nguy hiểm về sức khỏe và môi trường được tạo ra trong quá trình sản xuất của họ; thiết lập lộ trình loại bỏ dần len cashmere trong sản xuất để thay thế bằng các sợi nhân tạo thân thiện với môi trường, ngoài ra, tổ chức còn tài trợ cho ba cơ sở phát triển công nghệ tái chế (bao gồm WornAgain, Moral Fiber và Tyton BioSciences) để hỗ trợ tăng tốc trong việc sản xuất nguyên vật liệu bền vững.

Bảng 1. Các hành động CE chính trong chuỗi cung ứng của tập đoàn H&M [10]

Mô hình kinh doanh tuần hoàn của H&M	Các hành động CE trong chuỗi cung ứng của tập đoàn H&M				
	Thiết kế	**Vật liệu**	**Sản xuất**	**Sử dụng sản phẩm**	**Tái sử dụng và Tái chế**
Đối với *nhãn hiệu AFOUND của H&M:* Giảm giá, chiết khấu đối với các sản phẩm chưa bán được. *Nhãn hiệu COS*: Sử dụng vật liệu cotton pha trộn cotton hữu cơ để sản xuất *Nhãn hiệu CONCIOUS:* Chỉ sử dụng vật liệu đã được tái chế. *Nhãn hiệu Monki and Cheap Monday:* Sử dụng *100%* cotton bền vững *Nhãn hiệu Weekday:* sử dụng toàn bộ cotton trong sản phẩm denim và các sản phẩm cơ bản có nguồn gốc từ tái chế hoặc hữu cơ. *Nhãn hiệu ARKET:* giới thiệu Tiêu chuẩn về Len có trách nhiệm. (RWS – Responsible Wool Standard) *Nhãn hiệu Econyl:* H&M sản xuất nylon được tái chế. Các cửa hàng (outlet) của H&M đều được xây dựng bằng vật liệu đã qua sử dụng.	Sử dụng hình ảnh 3D của sản phẩm để giảm thiểu số vòng lấy mẫu và vật tư.	Trên 95% là cotton và 57% tổng nguyên vật liệu được sử dụng đã được tái chế hoặc những vật liệu bền vững khác.	204 nhà cung cấp sử dụng công cụ đánh giá phát thải ra môi trường. Tiết kiệm năng lượng từ các chương trình cải thiện hiệu suất năm 2018 ở châu Âu, Trung Quốc, Indonesia, Việt nam và Pakistan, tiết kiệm được 633,587,214 kWh tương đương với việc giảm thiểu 183,296 tấn khí phát thải nhà kính - GHG	Với nhãn hiệu Clevercare: Trong các tem nhãn đều có hướng dẫn giặt ủi. Đối với nhãn hiệu Takecare: Kéo dài dòng đời sản phẩm, hướng dẫn và hỗ trợ sửa chữa thông minh và sửa đổi dễ dàng. Ưu đãi một loạt các sản phẩm bao gồm chất tẩy rửa thân thiện với môi trường, bộ dụng cụ khâu vá, miếng vá, túi giặt sáng tạo có thể thu gom các sợi mịn.	Thu gom 29.005 tấn dệt may, tương đương 145 triệu áo phông. Mục tiêu tái chế 15% nước xả thải quay trở lại phục vụ cho sản xuất. Khoảng 35-45% sản phẩm dệt may được tái chế để thành sản phẩm dành cho ngành công nghiệp khác hoặc làm thành sợi dệt mới.

(Nguồn: Mohammad Bakhtiar Rana, Syed Ahmed Tajuddin,2021)

Về sản xuất, H&M đặt mục tiêu gia tăng mức sử dụng những năng lượng tái tạo và bảo vệ môi trường. Mục tiêu này được thực hiện theo chương trình ZDHC (Zero Discharge of Hazardous Chemicals - không xả thải hóa chất độc hại), và công ty đồng thời áp dụng với 274 nhà cung cấp của mình. Tập đoàn H&M đưa ra những quy định nghiêm ngặt hơn đối

với các nhà cung cấp của mình về lựa chọn và sử dụng nguyên vật liệu. Ngoài ra, H&M cũng công bố đầy đủ dữ liệu về khí thải của mình và kết hợp cùng với một số hãng thời trang lớn như Gucci, Zara cam kết mua trên 500.000 tấn sợi carbon thấp, được sản xuất từ phế phẩm nông nghiệp hoặc quần áo cũ tái chế.

Đối với việc thu hồi và tái chế, tập đoàn H&M đã áp dụng một kế hoạch tích hợp để tăng số lượng rác tái chế và đổi mới các sản phẩm may mặc thông qua việc in lại, tái sử dụng và làm lại. Thông qua sáng kiến thu thập hàng may mặc nhằm mục tiêu bảo vệ môi trường, kinh tế và xã hội bền vững, H&M đặt mục tiêu sử dụng 100% vật liệu tái chế hoặc vật liệu bền vững khác vào năm 2030 và đã thu thập 25.000 tấn quần áo thải loại hàng năm.

3. BÀI HỌC KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP DỆT MAY VIỆT NAM

Theo báo cáo ngành dệt may Việt Nam 2024, tổng số lượng công ty trong ngành hiện nay là khoảng 7000 công ty, số lượng lao động làm trong ngành này là khoảng 3 triệu lao động, tổng giá trị xuất khẩu 2024 ước tính đạt 44 tỷ USD [8]. Ngày 29/12/2022**,** Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1643/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển ngành dệt may và da giầy Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035 [4], trong đó, mục tiêu của ngành đã được nêu rất cụ thể : "*Đến năm 2035, ngành dệt may và da giầy Việt Nam phát triển hiệu quả, bền vững theo mô hình kinh tế tuần hoàn; hoàn thiện chuỗi giá trị sản xuất trong nước, tham gia hiệu quả vào chuỗi giá trị toàn cầu; phát triển được một số thương hiệu mang tầm khu vực và thế giới*". Căn cứ vào Chiến lược và các kế hoạch thực hiện kinh tế tuần hoàn của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam cũng đang tiến hành chuyển đổi sang nền kinh tế tuần hoàn. Một số doanh nghiệp điển hình như Công ty Dệt kim Đông Xuân tuyên bố hướng tới thời trang an toàn cho sức khỏe, cụ thể, công ty đã giới thiệu nguyên liệu bền vững mới như sợi sen, lá chuối, Công ty May 10 giới thiệu nguyên liệu như sợi ngô, Việt Tiến có nguyên liệu sơ mi hoa hồng. Phong Phú Mollis sử dụng nguyên liệu từ đậu nành, sản phẩm organic không hóa chất… nhằm bảo vệ sức khỏe người dùng. Công ty Dệt may Thành công thực hiện đa dạng hóa sản phẩm, đặc biệt quan tâm tới những nguyên liệu thân thiện và bền vững, ưu tiên những sản phẩm có giá trị cao được sản xuất từ quy trình khép kín "Sợi-Dệt-Nhuộm-May", và các loại vật liệu cotton tái chế, polyester, viscose.

Tuy nhiên, đa phần những hoạt động tuần hoàn này chưa xuyên suốt, triệt để trên toàn bộ chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. Nghiên cứu chuỗi cung ứng tuần hoàn H&M cho thấy một mô hình chuỗi cung ứng chặt chẽ, mục tiêu được đặt ra rõ ràng, những hành động thể hiện tuần hoàn diễn ra trên toàn bộ chuỗi cung ứng. Không chỉ dừng lại ở việc đề ra mục tiêu, H&M còn thực hiện những hành động cụ thể trong việc thiết kế, sản xuất, lựa chọn nguyên vật liệu và tái chế. Từ thành công của H&M, các doanh nghiệp trong ngành dệt may Việt Nam có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Thứ nhất, các doanh nghiệp cần nâng cao nhận thức về chuỗi cung ứng tuyến tính, những vấn đề sẽ phát sinh đối với nền kinh tế tuyến tính hiện nay và những lợi ích và xu hướng tất yếu của kinh tế tuần hoàn trong tương lai. Từ đó đề ra mục tiêu cụ thể cho toàn bộ chuỗi cung ứng, từ khâu nguyên vật

liệu đầu vào cho tới sản phẩm đầu ra, công tác thu hồi và tái chế sản phẩm.

Thứ hai, doanh nghiệp cần xây dựng khung tiêu chuẩn đối với từng quy trình, thiết lập mức độ bền vững theo các tiêu chuẩn xanh hiện nay, ví dụ như những tiêu chuẩn về len có trách nhiệm (RWS), tiêu chuẩn GRS về xác định thành phần tái chế của sản phẩm, tiêu chuẩn GOTS – tiêu chuẩn dệt may hữu cơ toàn cầu...

Thứ ba, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam cần kết hợp với chuyển đổi số, áp dụng khoa học kỹ thuật hay công nghệ tiên tiến trong sản xuất cũng như công nghệ tái chế. Từ đó, tối ưu hóa các quy trình sản xuất, tránh lãng phí nguyên nhiên vật liệu.

Thứ tư, kết hợp với các đối tác trong nước và nước ngoài, trong ngành dệt may và các doanh nghiệp thuộc ngành ngoài như các doanh nghiệp trong ngành tái chế, biến các chế phẩm của ngành thành nguyên liệu đầu vào, tương đương với các nguyên vật liệu nguyên sinh, nhằm tạo một hệ sinh thái tuần hoàn trong chuỗi cung ứng, cùng hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng không 2050-Net Zero.

Thứ năm, doanh nghiệp cần chú trọng tới hoạt động quản trị nhân lực và đào tạo đội ngũ nhân lực cao trong khâu sợi và dệt nhuộm, vải, hàng may mặc, và nhân lực trong việc xây dựng mô hình điều hành, quản lý hiện đại nhằm tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng, tạo liên kết chuỗi: tái sử dụng, tái sản xuất, tăng tỷ lệ tái chế, sử dụng sợi từ các nguồn phụ phẩm nông nghiệp...

4. KẾT LUẬN

Như vậy, kinh tế tuần hoàn là mô hình kinh tế hướng tới sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, tái chế chất thải, góp phần bảo vệ môi trường đem lại hiệu quả kinh tế. Việc áp dụng kinh tế tuần hoàn trong chuỗi cung ứng được coi là chuỗi cung ứng tuần hoàn. H&M là 1 trong những tập đoàn dệt may hàng đầu thế giới, đã ý thức được trách nhiệm xã hội của mình trong việc chuyển đổi từ chuỗi cung ứng tuyến tính sang CCUTH, tập đoàn đã có những hành động cụ thể để áp dụng kinh tế tuần hoàn trong toàn bộ chuỗi cung ứng của mình. Với những ưu điểm và sự vượt trội trong cách vận hành CCUTH của H&M, doanh nghiệp dệt may Việt Nam có thể học hỏi, áp dụng, xây dựng cho mình một lộ trình và hành động phù hợp, kết hợp các đối tác, thực hiện chuyển đổi số, áp dụng khoa học kỹ thuật công nghệ cao, lựa chọn, tuyển dụng những nhân lực giỏi để có thể hỗ trợ cho quá chuyển đổi từ chuỗi cung ứng tuyến tính truyền thống sang CCUTH bền vững – một xu thế tất yếu của tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] ThS. Đỗ Hạnh Nguyên, TS. Ngô Thị Hoài Linh, *Bàn về phát triển kinh tế tuần hoàn ở Trung Quốc và hàm ý cho Việt Nam*, Tạp chí nghiên cứu Tài chính kế toán số 02 (235), trang 51, (2023).

[2] TS. Nguyễn Tiến Mạnh, ThS. Lâm Thị Thảo, *Kinh tế tuần hoàn: cơ hội và rào cản*, Tạp chí KH&CN Trường Đại học Hòa Bình, số 12, trang 5 (2024).

[3] Đinh Thu Phương, *Sự dịch chuyển chuỗi cung ứng sau các biến động kinh tế toàn cầu: Xu hướng chuỗi cung ứng tuần hoàn,* Tạp chí Công Thương, số 2, (2024).

[4] Thủ tướng Chính phủ, Quyết định 1643/QĐ-TTg năm 2022 phê duyệt *Chiến lược phát triển ngành dệt may và da giầy Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035,* (2022).

[5] Ifeyinwa Juliet Orji, Frank Ojadi*, The Circular Supply Chain,* page 6, CRC Press, Boca Raton, 1st Edition, 2022.

[6] Tarun Roy, JoseArturo Garza-Reyes, Vikas Kumar, Anil Kumar, Rohit Agrawal, *Redesigning traditional linear supply chains into circular supply chains–A study into its challenges*, Journal of Sustainable Production and Consumption, No.31, page 113-126 (2022).

[7] D.W. Pearce, R.K. Turner, *Economics of Natural Resources and the Environment, Hemel Hempstead: Harvester Wheatsheaf*, page 378, 1990.

[8] Phạm Tuân, *Xu hướng chuyển dịch kinh tế tuần hoàn ngành dệt may,* (2024), tại đường dẫn: https://fpt-is.com/goc-nhin-so/xu-huong-chuyen-dich-kinh-te-tuan-hoan-nganh-det-may/

[9] Muhammad Farooque, Abraham Zhang, Matthias Thürer, Ting Qu, Donald Huisingh, *Circular supply chain management: A definition and structured literature review,* No.228*,* pgae 882-900 (2019) tại đường dẫn: https://doi.org/10.1016/j.jclepro.2019.04.303

[10] Mohammad Bakhtiar Rana, Syed Ahmed Tajuddin, *Circular Economy and Sustainability Capability: The Case of H&M,* (2021), tại đường dẫn: https://doi.org/10.4337/9781789907650.00019.

[11] H&M group, *H&M' Annual and Sustainability Report,* (2023), tại đường dẫn: https://hmgroup.com/wp-content/uploads/2024/03/HM-Group-Annual-and-Sustainability-Report-2023.pdf

Thông tin liên hệ: **Nguyễn Thị Phượng**
Điện thoại: 0913503848 - Email: phuongnt@uneti.edu.vn
Khoa Thương mại, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp.